TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG PA** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 25/2024/HS-ST
Ngày 09-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ksor P.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ksor H'Q và ông Nguyễn Văn L

- *Thư ký phiên toà:* Ông Đinh Hải B – Thư ký Toà án, Toà án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà:* Bà Huỳnh Thị L - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa đối với các bị cáo:

1. Phạm Thị D, sinh năm 1988 tại huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Buôn Enan, xã Ia Rsai, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hữu D và bà Hoàng Thị V; Có chồng và 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015; Nhân thân: Tốt; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2023 đến ngày 29/12/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 tại huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn Hưng Phú, xã Ia Rsươm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; Có chồng và 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 27/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa xử phạt 05 (năm) năm tù về tội "Đánh bạc" và "Tổ chức đánh bạc" (Chưa có hiệu lực pháp luật tại thời điểm bị cáo phạm tội); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2023, đến ngày 29/12/2023 chuyển sang tạm giam, giam liên tục cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Công M, sinh năm 1977 tại huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn Sông Ba, xã Chư Rcăm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Lãm và bà Nguyễn Thị Dưỡng (đã chết); Có vợ và 04 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2020; Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2014/HSST ngày 08/5/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc" và phạt bổ sung 6.000.000 đồng; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2023 đến ngày 29/12/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1974 tại: huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKHKTT: Số nhà 43 đường Tô Hoài, tổ 4, phường Phù Đổng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn Quỳnh Phụ, xã Ia Rsai, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Công chức kiểm lâm; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc Ch và bà Nghiêm Thị M (đều đã chết); Nhân thân: Tốt; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2023 đến ngày 29/12/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Hòa Quang Th, sinh năm 1979

Địa chỉ: Buôn Enan, xã Ia Rsai, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Đoàn Tăng H, sinh năm 1993

Trú tại: Thôn Quỳnh Phú, xã Ia Rsươm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/12/2023, Nguyễn Ngọc S đi đến quán tạp hóa của Phạm Thị D ở buôn Enan, xã Ia Rsai, Krông Pa để uống nước, một lúc sau có Nguyễn Thị H và Trần Công M trong lúc đi thu mua mì cũng đến để uống nước, nghỉ ngơi, lúc này không có Phạm Thị D ở nhà. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Phạm Thị D đi làm về thì Phạm Thị D rủ Nguyễn Thị H, Trần Công M và Nguyễn Ngọc S chơi bài phỏm được thua bằng tiền tại nhà D thì được H, Minh, S đồng ý. Phạm Thị D vào nhà lấy một bộ bài Tây 52 lá và cùng với Nguyễn Thị H, Trần Công M và Nguyễn Ngọc S vào trong phòng khách nhà Phạm Thị D để chơi bài phỏm được thua bằng tiền, Dung thu tiền xâu.

Phương thức chơi bạc và cách thức tính thắng thua như sau: Cả nhóm thống nhất sử dụng 01 bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi người 09 lá bài, riêng người chia bài được chia 10 lá, số lá bài còn lại trong bộ bài được đặt trên chiếu bạc, các con bạc quy định 03 lá bài giống nhau trở lên hoặc 03 lá bài đồng chất liên tiếp trở lên gọi là phỏm. Bắt đầu ván bài người làm cái sẽ đánh lá bài tùy ý trên tay cho người kế bên

(theo vòng chia bài), người kế bên sẽ ăn lá đó nếu kết hợp với các lá bài có sẵn trên tay tạo thành phỏm, nếu không ăn thì phải bốc một lá bài trên chiếu bạc, khi ăn hoặc phải bốc bài trên chiếu bạc thì người chơi phải đánh ra 01 lá bài cho người tiếp theo để duy trì mỗi người chơi có 09 lá bài, sẽ tiếp tục đánh cho đến khi kết thúc ván bài. Ván bài kết thúc là khi có một người "Ù" hoặc tất cả người chơi đã đánh xong bốn lượt. "Ù" là khi 09 lá bài trên tay đều vào phỏm, ba người còn lại mỗi người sẽ thua người "Ù" số tiền 100.000 đồng. "Ù tròn" là khi 10 lá bài trên tay đều vào phỏm, ba người còn lại mỗi người sẽ thua người "Ù tròn" số tiền 200.000 đồng. Người nào "Ù" thì phải chung tiền "xâu" cho chị Dung số tiền 20.000 đồng vì chơi bài tại nhà chị D. Nếu không có người chơi "Ù" thì khi ván bài kết thúc người chơi hạ phỏm và tính điểm của các lá bài lẻ. Từ lá bài "A" đến lá bài "K" được tính điểm từ 01 đến 13 điểm. Bài của ai thấp điểm nhất sẽ được thắng ván bài đó và ăn được 20.000 đồng của người về nhì, 40.000 đồng của người về ba, 60.000 đồng của người về bét và được chia bài (làm cái) ván tiếp theo. Trường hợp không có phỏm là bài "cháy", người nào bị bài "cháy" thì phải đưa cho người về nhất 80.000 đồng. Người nào đánh lá bài thứ nhất ra bị ăn thì người ăn lá bài được ăn 20.000 đồng của người bị ăn, lá bài thứ hai bị ăn thua 40.000 đồng, lá bài thứ ba bị ăn nếu không phải vòng cuối thì thua 60.000 đồng và phải "đền làng", đồng nghĩa với việc phải trả tiền thua của những con bạc khác cho người ăn "Ù", trong vòng cuối cùng người bị ăn một lá bài thì phải đưa cho người ăn lá bài đó 80.000 đồng, gọi là "chốt hạ". Ngoài ra các con bạc cá cược lá bài "K" mỗi lá 20.000 đồng. Người thắng sẽ làm cái ván bài tiếp theo. Sau đó D, H, M và S đánh bài phỏm sát phạt nhau bằng tiền. Cả nhóm chơi đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Krông Pa bắt quả tang.

Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 520.000 đồng và 01 (một) bộ bài tây 52 lá, thu giữ trên người Phạm Thị D số tiền 6.050.000 đồng, thu giữ trên người Nguyễn Thị H số tiền 5.100.000 đồng, thu giữ trên người Trần Công M số tiền 8.300.000 đồng, thu giữ trên người Nguyễn Ngọc S số tiền 1.000.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ được là 20.970.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận số tiền mang theo trên người dùng để đánh bạc như sau:

Phạm Thị D sử dụng số tiền 5.570.000 đồng vào mục đích đánh bạc, tại thời điểm bị bắt quả tang số tiền của Dung là 6.050.000 đồng, thắng được số tiền 480.000 đồng. Trong quá trình D thu tiền xâu được 120.000 đồng, trong đó Hồng "ù" được 01 ván, M "ù" được 02 ván và Sơn "ù" được 03 ván.

Nguyễn Thị H sử dụng số tiền 5.600.000 đồng vào mục đích đánh bạc, tại thời điểm bị bắt quả tang số tiền trong người của H là 5.100.000 đồng, thua số tiền 500.000 đồng.

Trần Công M sử dụng số tiền 8.800.000 đồng vào mục đích đánh bạc, tại thời điểm bị bắt quả tang số tiền trong người M là 8.300.000 đồng, số tiền trên chiếu bạc là 50.000 đồng, thua số tiền 450.000 đồng.

Nguyễn Ngọc S sử dụng số tiền 1.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc, tại

thời điểm bị bắt quả tang số tiền trong người Sơn là 1.000.000 đồng, S thắng được số tiền 350.000 đồng để trên chiếu bạc.

Tại bản cáo trạng số 22/CT - VKS ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Phạm Thị D về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 và tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Nguyễn Thị H, Trần Công M, Nguyễn Ngọc S về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Thị D từ từ 12 tháng đến 14 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc"

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Thị D từ 06 tháng đến 08 tháng tù về tội "Đánh bạc";

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành chung hai tội từ 18 tháng đến 22 tháng tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 07 tháng đến 09 tháng tù về tội "Đánh bạc"

Áp dụng khoản 2 Điều 56 BLHS, tổng hợp hình phạt 05 năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc" tại Bản án số 37/2023/HSST ngày 27/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 05 năm 07 tháng đến 05 năm 09 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của BLHS:

+ Xử phạt bị cáo Trần Công M từ 09 tháng đến 11 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 22 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 35 của BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự xử phạt bổ sung bị cáo Phạm Thị D từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000đồng, bị cáo Nguyễn Thị H từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng và bị cáo Trần Công M từ 15.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền là 20.970.000 đồng (hai mươi triệu chín trăm bảy mươi ngàn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài Tây 52 lá.

Đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pa và Chi cục THADS huyện Krông Pa.

Ngoài ra, Buộc các bị cáo Phạm Thị D, Trần Công M, Nguyễn Thị H và Nguyễn Ngọc S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định pháp luật và hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào ngày 26/12/2023, tại nhà bị cáo Phạm Thị D thuộc Buôn Enan, xã Ia Rsai, huyện Krông Pa, bị cáo Phạm Thị D rủ bị cáo Nguyễn Thị H, Trần Công M và Nguyễn Ngọc S cùng tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài phỏm với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc tại thời điểm bị bắt quả tang là 20.970.000 đồng; Trong đó, bị cáo Phạm Thị D chuẩn bị công cụ đánh bạc, sử dụng nhà ở làm địa điểm đánh bạc để thu lợi 120.000 đồng tiền "xâu" và cùng với các bị cáo Nguyễn Thị H, Trần Công M, Nguyễn Ngọc S trực tiếp đánh bạc với nhau.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Phạm Thị D đã phạm vào tội "Tổ chức đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của BLHS; Các bị cáo Phạm Thị D, Trần Công M, Nguyễn Thị H và Nguyễn Ngọc S đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa truy tố các bị cáo về hành vi theo tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Phạm Thị D tổ chức cho 04 người đánh bạc trong cùng một lúc với tổng số tiền đánh bạc trong cùng một lần có trị giá trên 20.000.000 đồng, ngoài ra không

vi phạm tình tiết định khung nào khác do đó hành vi của bị cáo Phạm Thị D chỉ bị xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 322 BLHS.

Hành vi của các bị cáo Phạm Thị D, Trần Công M, Nguyễn Thị Hồ và Nguyễn Ngọc S không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 321 của BLHS.

[4] Tính chất, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[4.1] Về tính chất: Hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật đều xâm phạm đến trật tự công cộng mà trực tiếp là xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội do pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức "đánh phỏm" ăn tiền là vi phạm pháp luật, gây hậu quả xấu cho xã hội làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của xã hội.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Xét tính chất của vụ án tuy có nhiều người cùng thực hiện hành vi phạm tội, có tổ chức đánh bạc nhưng không có sự thống nhất, bàn bạc trước, không có sự câu kết chặt chẽ với nhau, không phân công việc cụ thể cho nhau, không lên kế hoạch thực hiện, không có người chỉ huy cầm đầu nên đây là dạng đồng phạm giản đơn. Nay cần xét đến nhân thân và các tình tiết tặng nặng cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để cá thể hóa hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo là điều cần thiết.

[4.2] Về vai trò của từng bị cáo:

Bị cáo Phạm Thị D là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị công cụ, sử dụng địa điểm đang do mình quản lý để đánh bạc nhằm mục đích thu tiền, trục lợi, số tiền tổ chức đánh bạc là 20.970.000 đồng, đồng thời bị cáo cũng tham gia đánh bạc, do đó bị cáo Phạm Thị D phải chịu trách nhiệm hình sự về các tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc", bị cáo phải chịu trách nhiệm chính, cao hơn các bị cáo khác trong vụ án.

Đối với các bị cáo Nguyễn Thị H, Trần Công M và Nguyễn Ngọc S mặc dù biết đánh bạc trái phép bằng hình thức "đánh phỏm" ăn tiền là vi phạm pháp luật nhưng khi được bị cáo Phạm Thị D rủ rê, các bị cáo đã tham gia đánh bạc ăn tiền. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm về tội "Đánh bạc".

[4.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tội "Tổ chức đánh bạc" và " Đánh bạc"

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng cho tất cả các bị cáo.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự HĐXX nhận thấy:

Bị cáo Phạm Thị D là người có nhân thân tốt, nhưng bị cáo là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị công cụ, sử dụng địa điểm đang do mình quản lý để đánh bạc nhằm mục đích thu tiền, trục lợi, đồng thời bị cáo cũng tham gia đánh bạc. Do đó cần thiết phải xử phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cải tạo, ăn năn, suy nghĩ về những lỗi lầm của mình để trở thành một công dân tốt, sớm quay trở về với gia đình và xã hội.

Về tội "Đánh bạc":

Bị cáo Phạm Thị D có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của BLHS được áp dụng cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị H: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 27/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa xử phạt 05 (năm) năm tù về tội "Đánh bạc" và "Tổ chức đánh bạc", tại thời điểm phạm tội trong vụ án này Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 27/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa chưa có hiệu lực pháp luật nên không xem bị cáo Hồng thuộc trường hợp tái phạm nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, không ăn năn, hối cải, tu dưỡng mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Điều này thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt, do đó cần thiết phải xử phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cải tạo, ăn năn, suy nghĩ về những lỗi lầm của mình để trở thành một công dân tốt.

Bị cáo Trần Công Minh phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có hoàn cảnh khó khăn, gia đình đông con, nuôi dưỡng cha già yếu, vợ thường xuyên ốm đau, bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS được áp dụng cho các bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú, có chỗ ở ổn định, không có tình tiết tăng nặng nên có đủ điều kiện để xử bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo có thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo mà không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội nhưng vẫn đảm bảo tính giáo dục, cải tạo, trừng trị nói riêng đối với bị cáo, tính răn đe phòng ngừa chung cho xã hội đồng thời thể hiện tính nhân đạo xã hội chủ nghĩa trong chính sách hình sự của Nhà nước ta.

Bị cáo Nguyễn Ngọc S có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của BLHS được áp dụng cho các bị cáo. Bị cáo tham gia đánh bạc và sử dụng với số tiền không lớn, không có tình tiết tăng nặng, HĐXX xét thấy có đủ điều kiện áp dụng hình phạt tiền, vừa đảm bảo tính giáo dục, cải tạo trừng trị nói riêng đối với các bị cáo, vừa đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung cho xã hội, đồng

thời thể hiện tính nhân đạo xã hội chủ nghĩa trong chính sách hình sự của Nhà nước ta.

Về hình phạt bổ sung: Để tăng cường, củng cố tác dụng giáo dục, răn đe của hình phạt chính HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Xét quan điểm luận tội của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX nên cần được chấp nhận.

[5] Về tổng hợp hình phạt:

Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 27/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa xử phạt 05 (năm) năm tù về tội "Đánh bạc" và "Tổ chức đánh bạc", bị cáo kháng cáo. Ngày 26/12/2023 bị cáo Nguyễn Thị Hồng phạm tội trong vụ án này Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 27/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa chưa có hiệu lực pháp luật. Ngày 18/01/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng. Do đó cần áp dụng khoản 2 điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[6] Về vấn đề khác liên quan trong vụ án: Đối với anh Hòa Quang Th là chồng bị cáo Phạm Thị D, thời điểm bị cáo Dung rủ rê, sử dụng nhà mình để đánh bạc và thu tiền xâu, anh Hòa Quang Th đi vắng không ở nhà nên không biết vụ việc nêu trên, bị cáo D cũng không bàn bạc, không thỏa thuận gì với anh Hòa Quang Th. Do đó, không có căn cứ để xử lý anh Hòa Quang Th đồng phạm về tội "Tổ chức đánh bạc" với vai trò giúp sức cũng như các tội phạm khác. Nay HĐXX không đề cập đến.

[7] Về vật chứng:

- Số tiền 20.970.000 đồng (hai mươi triệu chín trăm bảy mươi ngàn đồng), đây là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) bộ bài Tây 52 lá là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Thị D, Trần Công M, Nguyễn Thị H và Nguyễn Ngọc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị D phạm tội "Tổ chức đánh bạc". Các bị cáo Phạm Thị D, Trần Công M, Nguyễn Thị H và Nguyễn Ngọc S phạm tội "Đánh bạc".

Về tội "Tổ chức đánh bạc" và "Đánh bạc":

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Phạm Thị D 01 (một) năm tù.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Phạm Thị D 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Phạm Thị D phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án và được trừ đi thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ 26/12/2023 đến ngày 29/12/2023.

Về tội "Đánh bạc":

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58; của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 07 (bảy) tháng tù

Áp dụng Khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 27/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa buộc bị cáo Nguyễn Thị Hồng phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm 07(bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 26/12/2023. Nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/4/2023 đến ngày 14/4/2023 *(Theo bản án án số 37/2023/HSST ngày 27-10-2023)*

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Trần Công M 11 (mười một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 10 (mười) tháng tính từ ngày tuyên án là ngày 09/7/2024

Giao người được hưởng án treo Trần Công Minh cho Ủy ban nhân dân xã Chư Rcăm, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51: Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

4. Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Phạm Thị D phải nộp 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), bị cáo Nguyễn Thị Hồ phải nộp 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), bị cáo Trần Công M phải nộp 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

5. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 20.970.000 đồng (hai mươi triệu chín trăm bảy mươi ngàn đồng)

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài Tây 52 lá.

Đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pa và Chi cục THADS huyện Krông Pa.

6. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghi quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc các bị cáo Phạm Thị D, Trần Công M, Nguyễn Thị H và Nguyễn Ngọc S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09/7/2024) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Thành viên của hội đồng xét xử - Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ksor H’Q – Nguyễn Văn L Ksor Pep